

DANH SÁCH HỌC SINH K.11 NH 2023 - 2024

STT	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Mã học sinh	Họ tên	Ngày sinh	Môn tự chọn
1	10A11	11A9	7969714857	Kim Dịu An	01/09/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
2	10A11	11A9	7969714858	Võ Trường An	25/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
3	10A11	11A9	7941110787	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	11/08/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
4	10A11	11A9	7969714859	Vũ Thị Lan Anh	14/10/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
5	10A11	11A9	7969714860	Nguyễn Hữu Bằng	22/05/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
6	10A11	11A9	7970053103	Nguyễn Thành Công	01/08/2006	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
7	10A11	11A9	7921696890	Phan Bảo Châu	31/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
8	10A11	11A9	7941110791	Lê Hoàng Danh	07/10/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
9	10A11	11A9	7941110793	Võ Hà Phương Dung	15/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
10	10A11	11A9	7948657891	Trần Bảo Duy	06/11/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
11	10A11	11A9	7969714862	Mai Nhân Đạt	30/09/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
12	10A11	11A9	7969714863	Nguyễn Tấn Đạt	08/09/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
13	10A11	11A9	7969714865	Âu Vĩ Đức	20/11/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
14	10A11	11A9	7969714866	Nguyễn Diệu Hiền	07/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
15	10A11	11A9	7969714806	Huỳnh Lê Nguyên Huy	28/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
16	10A11	11A9	7034321727	Lê Trung Kiên	12/03/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
17	10A11	11A9	7969714867	Lê Hoàng Anh Kiệt	25/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
18	10A11	11A9	7943918794	Phạm Gia Kiệt	01/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
19	10A11	11A9	7969714868	Prum Thanh Kha	14/11/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
20	10A11	11A9	7970053104	Lương Thừa Lâm	03/03/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
21	10A11	11A9	7969714871	Nguyễn Thu Minh	10/08/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
22	10A11	11A9	7969714872	Nguyễn Thị Thu Ngân	21/05/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
23	10A11	11A9	7926618292	Trần Lê Bảo Ngọc	20/11/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
24	10A11	11A9	7927595856	Hồ Thị Thanh Như	09/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
25	10A11	11A9	7969714874	Lê Thị Minh Phước	17/02/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
26	10A11	11A9	7944312995	Lâm Võ Khánh Phương	08/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
27	10A11	11A9	7912341401	Lê Thị Thảo Quyên	26/04/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
28	10A11	11A9	7969714875	Huỳnh Tấn Sang	04/04/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
29	10A11	11A9	9341110825	Hồ Thành Tài	05/07/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
30	10A11	11A9	7969714877	Trần Tấn Tài	14/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
31	10A11	11A9	7927223425	Nguyễn Đức Tâm	02/10/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
32	10A11	11A9	7926618109	Trương Bảo Tâm	17/04/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
33	10A11	11A9	7914239030	Trương Thị Thủy Tiên	06/12/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
34	10A11	11A9	7921612330	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	02/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
35	10A11	11A9	7969714878	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	09/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
36	10A11	11A9	7969714879	Nguyễn Thị Mai Thảo	26/12/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
37	10A11	11A9	7941045036	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/11/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
38	10A11	11A9	7969714880	Võ Quốc Thắng	18/07/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
39	10A11	11A9	7969714881	Ngô Nguyễn Nhật Thuận	24/03/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
40	10A11	11A9	7926618994	Huỳnh Bích Thùy	21/05/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
41	10A11	11A9	7941110830	Ngô Thị Anh Thư	25/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
42	10A11	11A9	7969714882	Triệu Bảo Ngọc Trai	06/08/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
43	10A11	11A9	7927223430	Trần Thị Minh Trang	25/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
44	10A11	11A9	7969714883	Nguyễn Đức Trí	23/07/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
45	10A11	11A9	7969714884	Nguyễn Hoàng Tuyết Trinh	22/01/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin

46	10A11	11A9	7969714885	Trần Thị Thanh Trúc	21/03/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
47	10A11	11A9	7969714886	Huỳnh Ngọc Phương Uyên	22/06/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin
48	10A11	11A9	7969714888	Hồ Thị Thúy Vi	12/02/2007	Địa, GDKTPL,Lí, Tin